

TRƯỜNG ĐẠI HỌC YERSIN ĐÀ LẠT THÔNG BÁO CÁC THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025 NHƯ SAU:

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên trường: TRƯỜNG ĐẠI HỌC YERSIN ĐÀ LẠT

Mã trường: DYD

Địa chỉ: 27 Tôn Thất Tùng, P. 8, TP. Đà Lạt, Lâm Đồng

Hotline/ Zalo: 1900 633 970 – 0911 66 20 22 – 0981 30 91 90

Website: <https://yersin.edu.vn>

Sứ mệnh: “Đào tạo thế hệ trẻ trở thành những công dân toàn cầu, có khả năng phát huy năng lực sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp và có trách nhiệm với xã hội”.

II. THÔNG TIN TUYỂN SINH

1. Đối tượng tuyển sinh

- Thí sinh đã tốt nghiệp chương trình THPT hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp...
- Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành.

2. Phạm vi tuyển sinh

Tuyển sinh trên phạm vi cả nước.

3. Các phương thức xét tuyển

3.1. Phương thức 1 (DYD-HB1): Xét tuyển học bạ theo tổng điểm trung bình 3 môn năm lớp 12

- ĐTB của 3 môn học năm lớp 12 theo tổ hợp xét tuyển đạt 18.0đ trở lên.

Ghi chú: Ngành Điều dưỡng xét tuyển thí sinh có học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên; ngành Dược học xét tuyển thí sinh có học lực lớp 12 xếp loại giỏi hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên.

3.2. Phương thức 2 (DYD-HB2): Xét tuyển học bạ theo điểm trung bình cả năm lớp 12

- ĐTB năm lớp 12 đạt từ 6.0 trở lên.

Ghi chú: Ngành Điều dưỡng xét tuyển thí sinh có học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên; ngành Dược học xét tuyển thí sinh có học lực lớp 12 xếp loại giỏi hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên.

3.3. Phương thức 3 (DYD-TN1): Xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT 2025

Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi (theo thang điểm 10) đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy chế tuyển sinh

- Tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT 2025.
- Đạt điểm đảm bảo chất lượng đầu vào do Trường Đại học Yersin Đà Lạt thông báo trong tháng 7/2025.

*** Đối với ngành Điều dưỡng và Dược học: Thí sinh phải đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.**

3.4. Phương thức 4 (DYD-NL1): Xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực 2025 của Đại học Quốc gia TP. HCM hoặc các trường đại học có tổ chức

Điểm xét tuyển là điểm quy đổi về thang điểm 30 từ tổng điểm bài thi đánh giá năng lực 2025 của Đại học Quốc gia TP. HCM hoặc các trường đại học khác có tổ chức; có cộng điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định.

– Điều kiện: Điểm quy đổi đạt từ 15 điểm trở lên; ngành Điều dưỡng đạt từ 18đ trở lên và ngành Dược học đạt từ 20đ trở lên.

Ghi chú: Ngành Điều dưỡng xét tuyển thí sinh có học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên; ngành Dược học xét tuyển thí sinh có học lực lớp 12 xếp loại giỏi hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên.

III. CÁC NGÀNH TUYỂN SINH VÀ TỔ HỢP XÉT TUYỂN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC YERSIN ĐÀ LẠT DỰ KIẾN CÁC TỔ HỢP XÉT TUYỂN 2025 NHƯ SAU:

TT	NGÀNH HỌC	MÃ NGÀNH	TỔ HỢP XÉT TUYỂN
1	QUẢN TRỊ KINH DOANH <i>Gồm các chuyên ngành:</i> 1. Quản trị kinh doanh 2. Kế toán – Tài chính – Ngân hàng 3. Digital Marketing	7340101	A00 (Toán, Lý, Hóa) A01 (Toán, Lý, Anh) D01 (Văn, Toán, Anh) C01 (Văn, Toán, Lý) C04 (Văn, Toán, Địa) X02 (Toán, Văn, Tin) K01 (Toán, Tin, Anh) X25 (Toán, GDKT&PL, Anh)
2	LUẬT KINH TẾ	7380107	D01 (Văn, Toán, Anh) C03 (Văn, Toán, Sử) C04 (Văn, Toán, Địa) X01 (Toán, Văn, GDKT&PL) C00 (Văn, Sử, Địa) D14 (Văn, Sử, Anh) D15 (Văn, Địa, Anh)
3	CÔNG NGHỆ SINH HỌC <i>Gồm các chuyên ngành:</i> 1. Sinh học Nông nghiệp Công nghệ cao 2. Công nghệ sinh học thực vật 3. Công nghệ vi sinh vật	7420201	A02 (Toán, Lý, Sinh) B00 (Toán, Hóa, Sinh) B08 (Toán, Sinh, Anh) X15 (Toán, Sinh, Công nghệ) X14 (Toán, Sinh, Tin) X66 (Văn, Sinh, GDKT&PL) C08 (Văn, Hóa, Sinh) D01 (Văn, Toán, Anh) B03 (Toán, Sinh, Văn)
4	CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM	7540101	A02 (Toán, Lý, Sinh) B00 (Toán, Hóa, Sinh) B08 (Toán, Sinh, Anh) X15 (Toán, Sinh, Công nghệ) X14 (Toán, Sinh, Tin) X66 (Văn, Sinh, GDKT&PL)

TT	NGÀNH HỌC	MÃ NGÀNH	TỔ HỢP XÉT TUYỂN
			C08 (Văn, Hóa, Sinh) D01 (Văn, Toán, Anh) B03 (Toán, Sinh, Văn)
5	CÔNG NGHỆ THÔNG TIN <i>Gồm các chuyên ngành:</i> 1. Công nghệ phần mềm 2. Khoa học máy tính	7480201	A00 (Toán, Lý, Hóa) A01 (Toán, Lý, Anh) C01 (Văn, Toán, Lý) X06 (Toán, Lý, Tin) X07 (Toán, Lý, Công nghệ) D01 (Văn, Toán, Anh) K01 (Toán, Anh, Tin) X27 (Toán, Công nghệ, Anh) X56 (Toán, Tin, Công nghệ) X02 (Toán, Văn, Tin)
6	CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT Ô TÔ	7510205	A00 (Toán, Lý, Hóa) A01 (Toán, Lý, Anh) C01 (Văn, Toán, Lý) X06 (Toán, Lý, Tin) X07 (Toán, Lý, Công nghệ) D01 (Văn, Toán, Anh) K01 (Toán, Anh, Tin) X27 (Toán, Công nghệ, Anh) X56 (Toán, Tin, Công nghệ) X02 (Toán, Văn, Tin)
7	KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN TỬ	7520114	A00 (Toán, Lý, Hóa) A01 (Toán, Lý, Anh) C01 (Văn, Toán, Lý) X06 (Toán, Lý, Tin) X07 (Toán, Lý, Công nghệ) D01 (Văn, Toán, Anh) K01 (Toán, Anh, Tin) X27 (Toán, Công nghệ, Anh) X56 (Toán, Tin, Công nghệ) X02 (Toán, Văn, Tin)
8	KIẾN TRÚC	7580101	D01 (Văn, Toán, Anh) C01 (Văn, Toán, Lý) C04 (Văn, Toán, Địa) X03 (Toán, Văn, Công nghệ) A01 (Toán, Lý, Anh) H01 (Toán, Văn, Vẽ) V00 (Toán, Lý, Vẽ)
9	THIẾT KẾ NỘI THẤT	7580108	D01 (Văn, Toán, Anh) C01 (Văn, Toán, Lý) C04 (Văn, Toán, Địa) X03 (Toán, Văn, Công nghệ) A01 (Toán, Lý, Anh) H01 (Toán, Văn, Vẽ) V00 (Toán, Lý, Vẽ)
10	ĐIỀU DƯỠNG	7720301	B00 (Toán, Hóa, Sinh) X15 (Toán, Sinh, Công nghệ) B08 (Toán, Sinh, Anh) A02 (Toán, Lý, Sinh) X14 (Toán, Sinh, Tin) D07 (Toán, Hóa, Anh) X10 (Toán, Hóa, Tin) X11 (Toán, Hóa, Công nghệ) A00 (Toán, Lý, Hóa)

TT	NGÀNH HỌC	MÃ NGÀNH	TỔ HỢP XÉT TUYỂN
11	DƯỢC HỌC	7720201	B00 (Toán, Hóa, Sinh) X15 (Toán, Sinh, Công nghệ) B08 (Toán, Sinh, Anh) A02 (Toán, Lý, Sinh) X14 (Toán, Sinh, Tin) D07 (Toán, Hóa, Anh) X10 (Toán, Hóa, Tin) X11 (Toán, Hóa, Công nghệ) A00 (Toán, Lý, Hóa)
12	Y KHOA (dự kiến mở)		B08 (Toán, Sinh, Anh) A02 (Toán, Lý, Sinh) B00 (Toán, Hóa, Sinh) A00 (Toán, Lý, Hóa) X15 (Toán, Sinh, Công nghệ)
13	QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH <i>Gồm các chuyên ngành:</i> 1. Quản trị Nhà hàng – Khách sạn 2. Quản trị Lữ hành 3. Quản trị Sự kiện	7810103	D01 (Văn, Toán, Anh) D09 (Toán, Sử, Anh) D10 (Toán, Địa, Anh) C03 (Văn, Toán, Sử) C04 (Văn, Toán, Địa) D15 (Văn, Địa, Anh) D14 (Văn, Sử, Anh) C00 (Văn, Sử, Địa) A07 (Toán, Sử, Địa)
14	TÂM LÝ HỌC	7310401	D01 (Văn, Toán, Anh) B03 (Toán, Sinh, Văn) C02 (Văn, Toán, Hóa) B08 (Toán, Sinh, Anh) D07 (Toán, Hóa, Anh) C00 (Văn, Sử, Địa)
15	QUAN HỆ CÔNG CHÚNG	7320108	D01 (Văn, Toán, Anh) C01 (Văn, Toán, Lý) C03 (Văn, Toán, Sử) C04 (Văn, Toán, Địa) X02 (Toán, Văn, Tin) C00 (Văn, Sử, Địa) X01 (Toán, Văn, GDKT&PL)
16	NGÔN NGỮ ANH <i>Gồm các chuyên ngành:</i> 1. Ngôn ngữ Anh 2. Tiếng Anh Du lịch 3. Tiếng Anh thương mại	7220201	D14 (Văn, Sử, Anh) D15 (Văn, Địa, Anh) D11 (Văn, Lý, Anh) D01 (Văn, Toán, Anh) X79 (Văn, Tin, Anh) X78 (Văn, GDKT&PL, Anh) A01 (Toán, Lý, Anh)
17	ĐÔNG PHƯƠNG HỌC <i>Gồm các chuyên ngành:</i> 1. Hàn Quốc 2. Nhật Bản 3. Trung Quốc	7310608	D14 (Văn, Sử, Anh) D15 (Văn, Địa, Anh) D11 (Văn, Lý, Anh) D01 (Văn, Toán, Anh) X79 (Văn, Tin, Anh) X78 (Văn, GDKT&PL, Anh) A01 (Toán, Lý, Anh)

Đăng ký nhu cầu tuyển sinh năm 2025:

IV. CHÍNH SÁCH TUYỂN THĂNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN, QUY ĐỐI ĐIỂM TIẾNG ANH

1. Thí sinh xét tuyển vào Trường Đại học Yersin Đà Lạt được áp dụng các chính sách tuyển thẳng, ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Quy định về môn ngoại ngữ thay thế

Đối với thí sinh thi môn ngoại ngữ được chọn xét tuyển chứng chỉ ngoại ngữ thay thế theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo:

STT	ĐIỂM CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH				ĐIỂM QUY ĐỔI TUYỂN SINH
	TOEFL ITP	TOEFL iBT	IELTS	CEFR	
1	450 – 474	42 – 52	4.0	B1	7.0
2	475 – 499	53 – 60	4.5	B1	8.0
3	500 – 529	61 – 71	5.0	B1	9.0
4	>= 530	>=72	>=5.5	B2	10.0

V. NHỮNG ƯU THẾ KHÁC BIỆT CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC YERSIN ĐÀ LẠT

LỰA CHỌN TRƯỜNG ĐẠI HỌC YERSIN ĐÀ LẠT, BẠN ĐANG LỰA CHỌN CÁC ƯU THẾ KHÁC BIỆT:

1. Sinh viên tốt nghiệp đại học chỉ với 3 năm học

👉 SV tốt nghiệp sớm hơn 01 năm; có nhiều cơ hội nghề nghiệp hơn.

👉 SV tiết kiệm chi phí sinh hoạt của 01 năm học đại học.

👉 SV có thêm thu nhập từ 01 năm đi làm sớm; đủ để trang trải học phí 03 năm tại YersinUni.

👉 Việc tổ chức đào tạo trong 3 năm giúp SV làm quen với lịch làm việc toàn thời gian, nhanh chóng hòa nhập với môi trường làm việc chuyên nghiệp tại doanh nghiệp sau khi tốt nghiệp.

👉 SV được đăng ký học Thạc sĩ từ năm 3; hoàn thành DH – ThS trong 4,5 – 5 năm.

2. SV được trải nghiệm “Học kỳ doanh nghiệp” từ năm Nhất

👉 Sinh viên được học tại hơn 200 doanh nghiệp/ đối tác hàng đầu. Với mục tiêu **“Job ready – Học tập sẵn sàng cho nghề nghiệp tương lai”**, sau 3 năm học, SV sẽ có 1 năm kinh nghiệm thực tập, làm việc tại doanh nghiệp.

👉 SV được rèn luyện kỹ năng thực tế tại doanh nghiệp.

👉 Với sự hỗ trợ từ Tập đoàn TTC và các doanh nghiệp, đối tác chiến lược, YersinUni cam kết giới thiệu việc làm cho 100% SV tốt nghiệp.

3. Cơ hội học tập và làm việc quốc tế

👉 Sinh viên có trải nghiệm quốc tế tại các đất nước phát triển ngay trong quá trình học: SV các ngành Điều dưỡng, Hàn Quốc học, Nhật Bản học, Du lịch, Ngôn ngữ Anh... sẽ được trải nghiệm **“Học kỳ nước ngoài”** tại các đất nước phát triển như: Nhật Bản, Hàn Quốc...

👉 SV được trải nghiệm **“Học kỳ thực tập nước ngoài” tại Nhật Bản có lương 200 triệu đồng.**

👉 SV có cơ hội việc làm quốc tế sau tốt nghiệp.

4. Sinh viên được hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

🔑 SV được Nhà trường hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và nghiên cứu khoa học: Thông qua tổ chức các cuộc thi Yersin Talent; làm mentor cho SV; kết nối với doanh nghiệp...

5. Happy University – Trường học hạnh phúc của những công dân toàn cầu tương lai

🔑 Sinh viên được chăm lo, tạo điều kiện phát triển.

🔑 Thầy/Cô luôn sẵn sàng tư vấn.

🔑 Học bổng và chính sách hấp dẫn: **2 tỷ đồng học bổng Alexandre Yersin** (Học bổng toàn phần, bán phần và học bổng 30% học phí toàn khóa học); **200** chỗ ở miễn phí cho SV ở xa; tài trợ lãi suất vay vốn học tập 0%.

🔑 Xanh, sạch, đẹp, an toàn, hiện đại.

🔑 Môi trường học tập, rèn luyện năng động, sáng tạo: Sinh viên Yersin luôn dẫn đầu phong trào SV toàn quốc: Vô địch SV 2012, Á quân SV 2020-2021...

🔑 14 CLB hỗ trợ học tập, rèn luyện.

🔑 Top 4 đồng phục đẹp nhất Việt Nam.

🔑 Yersin's Hub: Thủ tục một cửa.

6. Đào tạo “Công dân toàn cầu” sẵn sàng cho kỷ nguyên 4.0

🔑 Mục tiêu của Trường Đại học Yersin Đà Lạt là đào tạo “Công dân toàn cầu” với những sẵn sàng cho kỷ nguyên 4.0.

🔑 Trường trang bị A.S.K: THÁI ĐỘ, KỸ NĂNG, KIẾN THỨC để giúp SV thành công và tiến xa trên con đường sự nghiệp.